

Phụ lục 3: Mẫu Phiếu phân tích tiêu chí, tìm thông tin, minh chứng

PHIẾU PHÂN TÍCH TIÊU CHÍ, TÌM THÔNG TIN, MINH CHỨNG

Nhóm công tác: Nhóm 5 (Nhóm Nghiên cứu khoa học và Hợp tác Quốc tế)

Tiêu chuẩn 20: Hợp tác và đối tác nghiên cứu khoa học

Tiêu chí 20.4: Các hoạt động hợp tác và đối tác nghiên cứu được cải thiện để đạt được các mục tiêu nghiên cứu.

Phân tích tiêu chí		Thông tin, minh chứng			
Các yêu cầu (chỉ báo)	Mốc chuẩn tham chiếu/Các câu hỏi đặt ra ứng với mỗi yêu cầu)	Cần thu thập	Nơi thu thập	Phương pháp thu thập	Dự kiến mã hóa
Các hoạt động hợp tác và đối tác nghiên cứu được cải thiện để đạt được các mục tiêu nghiên cứu.	1. Thực hiện cải thiện các mối quan hệ trong NCKH, lựa chọn lại các đối tác sau rà soát để đạt được hiệu quả từ những hoạt động hợp tác, phát triển đối tác của CSGD. 2. CSGD gia tăng được các mối quan hệ hợp tác và đối tác (các nhà khoa học, nhà tuyển dụng và có thêm các đối tác xứng tầm). 3. Kết quả của các hoạt động phát triển hợp tác và đối tác của CSGD đáp ứng được mục tiêu nghiên cứu. 4. Các hoạt động hợp tác và đối tác của CSGD làm gia tăng các nguồn lực cho CSGD (nhân lực, tài lực).	- Các văn bản về chỉ số đánh giá tính hiệu quả của các mối quan hệ hợp tác, các đối tác, các hợp tác. - Các báo cáo tổng kết hoạt động hợp tác phát triển hằng năm của CSGD.	P. NCKH, SDH &QHQT P. NCKH, SDH &QHQT	- Lấy từ VPĐT của Trường. - Scan hồ sơ lưu của các Phòng.	H20.20.04.01 H20.20.04.02 H20.20.04.03 H20.20.04.04 H20.20.04.05 H20.20.04.06

DỰ KIẾN CÁC MINH CHỨNG THEO TIÊU CHÍ/TIÊU CHUẨN

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số/ngày tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
1	H20.20.04.01	Quyết định về việc phê duyệt Chiến lược phát triển Trường đến năm 2020, tầm nhìn 2030	Số .../QĐ-ĐHĐN, ngày ...	ĐHĐN	
2	H20.20.04.02	Các văn bản về chỉ số đánh giá tính hiệu quả của các mối quan hệ	2019 - 2022	P. ĐBCL-TTGD	

		hợp tác, các đối tác, các hợp tác			
3	H20.20.04.03	Bảng thống kê về các đoàn ra, đoàn vào trong 05. năm của chu kỳ đánh giá có liên quan đến các dự án hợp tác nghiên cứu, các chương trình đào tạo liên kết quốc tế. (BC công tác đối ngoại 2018-2019)	Số .../BC-ĐHĐN, ngày ...	P. NCKH, SDH &QHQT	
4		BC công tác đối ngoại 2019 - 2020	Số .../BC-ĐHĐN, ngày ...	P. NCKH, SDH &QHQT	
5		BC công tác đối ngoại 2020 - 2021	Số .../BC-ĐHĐN, ngày ...	P. NCKH, SDH &QHQT	
6		BC công tác đối ngoại 2021 - 2022		P. NCKH, SDH &QHQT	
7		BC công tác đối ngoại 2022 - 2023	Số .../BC- ĐHĐN,ngày	P. NCKH, SDH &QHQT	
8	H20.20.04.04	Báo cáo tổng kết hoạt động hợp tác phát triển hàng năm của Trường	2019 - 2022	P. NCKH, SDH &QHQT	
9	H20.20.04.05	Thống kê số lượng bài báo được đăng trên tạp chí Khoa học Quốc tế	Số .../BC-QLKH ngày	P. NCKH, SDH &QHQT	
10	H20.20.04.06	Bảng thống kê các thỏa thuận hợp tác, biên bản ghi nhớ đã được ký kết từ năm 2019 - 2023	2019 - 2023	P. NCKH, SDH &QHQT	

Đồng Nai, ngày 19 tháng 05 năm 2023

TRƯỞNG NHÓM CÔNG TÁC CHUYÊN TRÁCH

Phạm Minh Tiên

Phụ lục 4: Mẫu phiếu đánh giá tiêu chí

PHIẾU ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ

Nhóm công tác: Nhóm 5 (Nhóm Nghiên cứu khoa học và Hợp tác Quốc tế)

Tiêu chuẩn 20: Hợp tác và đối tác nghiên cứu khoa học

Tiêu chí 20.4: Các hoạt động hợp tác và đối tác nghiên cứu được cải thiện để đạt được các mục tiêu nghiên cứu.

1. Mô tả

Để nâng cao hiệu quả của hoạt động nghiên cứu nhằm đạt được các mục tiêu nghiên cứu, lãnh đạo Trường ĐHQĐN rất chú trọng đến việc phát triển công tác NCKH, không ngừng tìm kiếm cơ hội hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước về NCKH. Hằng năm, Trường ĐHQĐN thực hiện định kỳ rà soát, cập nhật chiến lược phát triển hợp tác và đối tác NCKH trong tổng thể chiến lược chung của Trường [H20.20.04.01].

Trường ĐHQĐN lựa chọn các đối tác sau rà soát để đạt được những hiệu quả từ những hoạt động phát triển hợp tác, phát triển đối tác phù hợp với Chiến lược phát triển hoạt động Khoa học - Công nghệ của Trường. Sự lựa chọn các đối tác mới để triển khai hoạt động NCKH được thể hiện trong kế hoạch hoạt động từng năm học của Trường.

Trong giai đoạn triển khai hay sau mỗi công trình, dự án, Trường ĐHQĐN tổ chức thẩm định, đánh giá kết quả đạt được và đề nghị đối tác nào tiếp tục tham gia vào mạng lưới và phát triển các dự án phù hợp với hướng nghiên cứu và đào tạo của Trường [H20.20.04.04]. Các hoạt động hợp tác quốc tế và các đối tác khác về NCKH mà Trường thực hiện ngày càng có hiệu quả, thể hiện qua việc thực hiện dự án, đề án hợp tác NCKH, phát triển công nghệ, hội thảo, các công trình khoa học công bố chung [H20.20.04.05].

2. Điểm mạnh

- Trường ĐHQĐN có chiến lược dài hạn và trung hạn trong phát triển hợp tác trong NCKH.

- Triển khai được các chính sách và quy trình thúc đẩy hợp tác và đối tác phù hợp với Trường.

- Một số cá nhân, đơn vị trong Trường luôn chủ động tìm kiếm đối tác doanh nghiệp để hợp tác trong nghiên cứu.

3. Điểm tồn tại

- Các hoạt động hợp tác NCKH của Trường với các tổ chức, CSGD trong và ngoài nước được thể hiện ở nhiều hình thức và mức độ, phổ biến vẫn là hình thức NH đi thực tập, tham quan thực tế, hỗ trợ chi phí từ doanh nghiệp. Chưa có sự liên kết hoạt động NCKH, CGCN, trao đổi kinh nghiệm giữa Trường và các trường ĐH có uy tín trong nước và quan hệ quốc tế.

- Trong hợp tác nghiên cứu chưa phát huy được thế mạnh ngành đào tạo chủ lực của Trường.

4. Kế hoạch hành động

- Duy trì và phát triển một số mối quan hệ hợp tác và đối tác trong NCKH đã được thiết lập.

- Thường xuyên rà soát theo từng hạng mục hợp tác, có đánh giá kết quả và tiến độ hợp tác.

- Các cá nhân, đơn vị trong trường tiếp tục tự chủ động tìm kiếm đối tác doanh nghiệp để hợp tác trong nghiên cứu.

5. Mức đánh giá tiêu chí: 5/7

Đồng Nai, ngày 19 tháng 5 năm 2023

NGƯỜI BÁO CÁO



Phạm Minh Tiên